

**TỜ TRÌNH CÁC VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
Ngày 21 tháng 3 năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Năng lượng và Bất động sản MCG

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề cần biểu quyết sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và phân phối lợi nhuận năm 2024:

Các chỉ tiêu chính:

- Sản lượng : 40,64 tỷ đồng
- Doanh thu : 45,03 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: - 7,01 tỷ đồng
- Cổ tức : Không chia

**2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc,
Báo cáo của Ban kiểm soát**

3. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và cổ tức năm 2025:

- Sản lượng : 97,28 tỷ đồng
- Doanh thu : 131,10 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 0,55 tỷ đồng
- Cổ tức : Không chia

5. Tiền lương, Thù lao của thành viên HĐQT và BKS, Phụ trách kiểm toán nội bộ, phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty, Phụ trách công bố thông tin (bao gồm cả thuế)

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ tổng trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT và thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, trong năm tài chính 2024 là 648.283.786 đồng (Sáu trăm bốn mươi tám triệu hai trăm tám mươi ba ngàn, bảy trăm tám mươi sáu đồng); tổng trả thù lao cho Phụ trách kiểm toán nội bộ, phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty, phụ trách công bố thông tin trong năm tài chính 2024 là 24.000.000 (Hai mươi tư triệu đồng) và đề xuất mức thù lao đối với thành viên HĐQT và BKS, Phụ trách kiểm toán nội bộ, Phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty, Phụ trách công bố thông tin trong năm tài chính 2025 như sau:

STT	CHỨC DANH	TIỀN LƯƠNG /THÁNG	THÙ LAO /THÁNG	GHI CHÚ
1	Chủ tịch HĐQT	52.000.000	15.000.000	
2	Thành viên HĐQT	37.000.000	5.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	22.000.000	2.500.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát	12.000.000	2.000.000	
5	Phụ trách kiểm toán nội bộ	15.000.000	2.000.000	
6	Phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	12.000.000	2.000.000	
7	Phụ trách công bố thông tin	12.000.000	2.000.000	

6. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã từ trần đối với ông Trần Ngọc Chiến.

7. Bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 - 2030:

7.1. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Công ty cổ phần Năng Lượng và Bất động sản MCG là 05 thành viên HĐQT: gồm 04 Thành viên HĐQT và 01 Thành viên HĐQT độc lập.

7.2. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Công ty cổ phần Năng Lượng và Bất động sản MCG là 03 thành viên.

8. Sửa đổi Điều lệ:

8.1. Sửa Điều 3 - Người đại diện theo pháp luật của Công ty như sau:

- Nội dung trước khi sửa:

Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Nội dung sau khi sửa:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty để bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty và thực hiện các thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

8.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện công bố thông tin theo quy định.

9. Ủy quyền cho HĐQT:

9.1. Chấp nhận các giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất với người liên quan là:

- Doanh nghiệp, cá nhân của doanh nghiệp liên quan với Công ty gồm: Công ty CP Đầu tư Thủy điện An Pha; Công ty CP Quản lý và Khai thác Tài sản Thiên Nam; Công ty CP Cơ khí Văn Lâm; Công ty CP Xây dựng MCG; Công ty CP Năng lượng Tái tạo Bình Long; Công ty CP Thiết bị Phụ tùng Cơ điện; Công ty CP Thủy điện Khánh Khê; Công ty CP Đầu tư và Phát triển Điện Meco; Công ty CP Xây dựng Thủy lợi Meco Sài Gòn; Công ty CP Khoáng sản MECO; Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Hòa Bình; Công ty CP BP Tư vấn và Đầu tư Xây dựng; Công ty CP Ván nhân tạo Yên Bái; Công ty CP Đầu tư và PT các KCN Hà Tĩnh; Công ty cổ phần HTC Toàn Cầu; Công ty TNHH Long Giang; Công ty TNHH Đầu tư Linh Việt Nam; Công ty CP Năng lượng Tái Tạo Mỹ Hưng; Công ty CP Đầu tư Phát triển Tiên Thành.

- Chấp nhận các giao dịch với các cá nhân, doanh nghiệp là người nội bộ và người có liên quan đến người nội bộ của Công ty.

- Nội dung trong các hợp đồng, giao dịch liên quan được chấp thuận bao gồm:

+ Thi công xây lắp;

+ Mua bán hàng hóa, cổ phần, góp vốn đầu tư; hợp tác liên doanh, liên kết (bao gồm cả các Hợp đồng/Thỏa thuận đặt cọc phục vụ các giao dịch nêu trên);

+ Vay, cho vay, bảo lãnh và nhận bảo lãnh;

+ Thanh toán, bù trừ, hoán đổi công nợ

9.2. Lựa chọn thời điểm để quyết định thay đổi tỷ lệ sở hữu, thoái vốn tại một số Công ty con, Công ty liên kết.

9.3. Chấp thuận hoán đổi công nợ của Cổ đông tại Công ty Mẹ bằng cổ phần ở các công ty liên quan thuộc sở hữu của cổ đông.

9.4. Lựa chọn thời điểm bán cổ phiếu quỹ, cổ phiếu đầu tư không thấp hơn giá thị trường tại thời điểm bán; bán phần tài sản còn lại của Công ty tại Dự án 102 Trường Chinh và thanh lý tài sản khác để trả nợ và được huy động vốn của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành hoặc nguồn khác với lãi suất tương đương ngân hàng tại thời điểm để Công ty giải quyết cơ cấu tài chính.

9.5. Xóa nợ phải thu, phải trả tồn đọng của các công trình / dự án theo đúng quy định hiện hành. Trích lập dự phòng phải thu khó đòi, xử lý các khoản nợ phải thu khó đòi bằng nguồn trích lập dự phòng theo quy định pháp luật. Đối với các khoản nợ phải trả của các công trình/dự án đã tồn dư lâu ngày, nhà cung cấp không thực hiện đối chiếu công nợ và yêu cầu công ty thanh toán hoặc nhà cung cấp đã giải thể, phá sản được thực hiện xóa nợ các khoản này theo quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề trên!

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Bình



TỜ TRÌNH
V/v: Sửa đổi Điều lệ hoạt động của Công ty

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Năng lượng và Bất động sản MCG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
Căn cứ Điều lệ hoạt động Công ty của Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG như sau:

*** Nội dung trước khi sửa đổi:**

“Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty.”

*** Nội dung sau khi sửa đổi:**

“Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty để bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc là đại diện theo pháp luật của Công ty và thực hiện các thủ tục thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.”

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NĂNG LƯỢNG
VÀ BẤT ĐỘNG SẢN
MCG
Q. ĐỐNG ĐA - TP. HÀ NỘI
M.S.D.N: 0100102
C.T.C

Nguyễn Ngọc Bình



TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Năng lượng và Bất động sản MCG.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG,

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024;
- Có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt và nhiều kinh nghiệm lĩnh vực tương đồng với lĩnh vực hoạt động của Công ty;
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi kiểm toán, kế hoạch kiểm toán của Công ty;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Công ty.

2. Đề xuất cụ thể về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, bao gồm:

- Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn A & C tại Hà Nội

Địa chỉ: 40 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, phố Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.

- Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Platinum Residences, số 06 Nguyễn Công Hoan, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam.

- Hoặc đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty đủ điều kiện do Bộ Tài chính quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các vấn đề trên!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- BKS, HĐQT, Ban TGD;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đinh Thị Vân



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2020 - 2025
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Kính thưa: Các quý vị cổ đông Công ty CP Năng lượng và Bất động sản MCG!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG xin nhiệt liệt chào mừng các Quý vị Đại biểu, quý vị cổ đông đã đến tham dự cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2025 của chúng ta ngày hôm nay.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG xin gửi tới Quý cổ đông báo cáo kết quả hoạt động nhiệm kỳ 2020 - 2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025 - 2030 gồm một số nội dung chính như sau:

**PHẦN I
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

Trong 5 năm vừa qua hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, các dự án đầu tư thủy điện, bất động sản bị tắc nghẽn do cơ chế, chính sách dè dặt, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích dự án.

Đối diện với nhiều khó khăn thách thức nhưng trong nhiệm kỳ qua Hội đồng quản trị đã luôn bám sát cơ chế, chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà Nước để từng bước tháo gỡ các nút thắt trong hoạt động đầu tư, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để làm tiền đề, dòn bẩy cho giai đoạn phát triển 2025 - 2030.

I. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Thực hiện chiến lược duy trì sản xuất, bám sát cơ chế chính sách để xây dựng nền tảng cho giai đoạn phát triển 2025 - 2030 với các nhóm giải pháp:

1.1. Về Đầu tư:

- Tiếp cận quy hoạch, bám sát chính sách đầu tư của địa phương để phát triển mở rộng đầu tư lĩnh vực điện năng và Bất động sản làm tiền đề cho giai đoạn phát triển 2025 - 2030.

- Bám sát chính sách để tháo gỡ các điểm thắt đối với các dự án đầu tư hiện đang bị dừng dẫn tiến độ.

1.2. Về sản xuất kinh doanh:

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án thủy điện để đưa vào khai thác.

- Tổ chức khai thác có hiệu quả đối với phần diện tích của Công ty tại dự án 102 Trường Chinh.

- Tăng cường công tác quản lý để tổ chức khai thác có hiệu quả các dự thủy điện đã hoàn thành và đưa vào khai thác.

- Tập trung hoàn thành một số các hạng mục còn lại của dự án 102 Trường Chinh.

- Tiếp tục triển khai tìm kiếm thực hiện các hợp đồng thi công các công trình vốn ngân sách đã có kế hoạch vốn.

1.3. Về tài chính:

- Xử lý dứt điểm các khoản nợ thuế.

- Bám sát và tổ chức có hiệu quả công tác thu hồi công nợ bằng mọi biện pháp.

- Tiếp tục rà soát thanh lý các thiết bị không còn nhu cầu sử dụng.

- Thay đổi tỷ lệ sở hữu, thoái vốn tại một số Công ty con, Công ty liên kết không có hiệu quả.

2. Nâng cao công tác quản trị điều hành:

- Thực hiện quản lý tập trung để tăng cường năng lực điều hành, tổ chức sản xuất với mục tiêu tập trung trí tuệ, sức mạnh quản lý nhằm đạt kết quả tối ưu với chi phí thấp nhất.

- Rà soát, xây dựng cơ chế chính sách đổi mới công tác quản trị: quy chế quản trị công ty, quy chế kiểm toán nội bộ; phân định rõ quyền hạn trách nhiệm của Hội đồng quản trị, tổng giám đốc trong công tác quản trị và điều hành.

- Rà soát, đánh giá lại nguồn nhân lực, định biên, bố trí nhân sự phù hợp tại các đơn vị trực thuộc.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát tại các công trình, dự án công ty đang đầu tư và thi công.

- Áp dụng các công nghệ 4.0 trong hoạt động quản lý điều hành.

II. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Về đầu tư Bất động sản và điện năng:

a. Dự án 102 Trường Chinh:

- Việc hợp tác khai thác các tài sản tại Dự án 102 Trường Chinh ổn định đảm bảo doanh thu theo kế hoạch.

- Công ty đang tiếp tục bám sát thủ tục để xin chuyển đổi một phần chức năng toà văn phòng HH1B sang nhà ở để bán; ghi nhận các tài sản trên đất với các diện tích thuộc sở hữu của Công ty.

- Đã được UBND Thành phố Hà Nội đề nghị các Sở ban ngành thành phố Hà Nội, quận Đống Đa xem xét đề nghị với đề xuất cho công ty làm chủ đầu tư trường học trên ô đất 2.700m² tại dự án 102 Trường Chinh theo hình thức xã hội hóa.

b. Dự án Điện gió Cao Bằng:

- Đang triển khai thực hiện xây dựng cột đo gió Xã Hưng Thịnh, tại Bảo Lạc, Bảo Lâm Cao Bằng.

c. Các Dự án thủy điện:

- *Dự án công trình Thủy điện Nậm Hóa 1- công suất 18MW*: chưa hoàn thành đưa vào khai thác vận hành do công tác giải phóng mặt bằng cho khu vực lòng hồ chưa hoàn thành do gặp một số khó khăn, vướng mắc về chính sách.

- *Dự án công trình dự án thủy điện Suối Choang (công suất 4MW)*: chưa hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng (do phần diện tích giải phóng mặt bằng là rừng tự nhiên).

- *Dự án thủy điện Bình Long (công suất - 6,5MW)*: do mới đưa vào vận hành nên hiện chưa đạt được hiệu quả đầu tư do chi phí lãi vay lớn, khấu hao tài sản cố định lớn.

- *Thủy điện Nậm Hóa 2 (công suất - 8MW)*: khai thác chưa đạt hiệu quả do lãi vay lớn, khấu hao tài sản cố định nên chưa bù đắp đủ chi phí.

1.2. Về thi công xây lắp:

- Hoàn thành việc quyết toán công trình Thủy điện Sông Tranh 2 với Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4 - CTCP.

- Hoàn thành công tác thi công và bàn giao công trình Thủy điện Khánh Khê, công trình thủy điện Bình Long.

- Hoàn thành quyết toán xong công trình hồ chứa nước Bản Mòng - Sơn La.

- Đã hoàn thi công và đang thực hiện thanh quyết toán gói thầu thầu số 20: Đập chính Sông Cái và Đập phụ số 1 thuộc dự án Hệ thống thủy lợi Tân Mỹ tỉnh Ninh Thuận.

- Đang thực hiện công tác chuẩn bị ký hợp đồng liên danh tổng thầu thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật Dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp làng nghề Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

2. Kết quả công tác quản trị tài chính:

- Để tăng cường nguồn tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đã thực hiện thoái vốn đầu tư tại Công ty cổ phần Bất động sản Meco, Công ty cổ phần Xây dựng Thủy lợi Meco Sài Gòn; Công ty cổ phần Khoáng sản Meco, Công ty cổ phần Cơ khí Văn Lâm.

- Điều chỉnh tỷ lệ góp vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư Thủy điện Anpha.

- Mua cổ phần Công ty Năng lượng Tái tạo Bình Long với tỷ lệ sở hữu là 10%.

- Công tác thu hồi công nợ với các công trình đang thi công và mới hoàn thành đạt kết quả tốt qua các biện pháp, giải pháp như trực tiếp, gián tiếp, thông qua các văn phòng luật để thu hồi công nợ tồn đọng: đã thu hồi được 17.716.339.000 tỷ đồng từ công trình Thủy điện Sông Tranh 2 do Công ty Tổng công ty xây dựng thủy lợi 4 làm tổng thầu; dự kiến trong năm 2025 số công nợ thu được khoảng 8 tỷ.

- Đã thực hiện nộp và xử lý dứt điểm nợ thuế, hiện nay Công ty đã không còn nợ thuế.

3. Đánh giá nguyên nhân không đạt của chỉ tiêu lợi nhuận đã đặt ra:

- Hoạt động đầu tư đối với các dự án năng lượng chưa có lợi nhuận chủ yếu do lãi vay và khấu hao tài sản cố định chiếm chi phí lớn.

- Việc thu hồi công nợ: giảm đáng kể so với kỳ trước do đã thu hồi được một phần công nợ lâu năm và một số công nợ phải thu khó đòi đã trích lập dự phòng tuy nhiên số nợ còn phải thu vẫn còn tồn đọng.

- Chưa hoàn thành thủ tục pháp lý chuyển đổi một phần chức năng toà văn phòng HH1B sang nhà ở để bán.

- Do có sự thay đổi của một số chính sách khiến cho công tác đầu tư các dự án bất động sản bị giãn tiến độ.

- Một số công trình dự án công ty dự kiến triển khai không thực hiện được do Chủ đầu tư chưa hoàn thành thủ tục cấp phép xây dựng.

4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Hợp nhất	
		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024
	A	1	2
1	SẢN LƯỢNG	125,482	40,64
-	Xây dựng	96,452	0,70
-	SX công nghiệp; thương mại và dịch vụ	29,030	39,94
2	DOANH THU	161,691	45,03
-	Xây dựng	130,660	5,10
-	SX công nghiệp; thương mại và dịch vụ	29,030	39,94
-	Nguồn khác	2,000	
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	1,53	-7,01

- Doanh thu năm 2024 không đạt kế hoạch là do doanh thu về xây dựng không đạt kế hoạch nguyên nhân chính là các dự án công trình dự kiến thi công bị vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng và thủ tục pháp lý.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của công ty Mẹ tiếp tục bị lỗ 4,15 tỷ đồng chủ yếu là do phải trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính vào công ty con, công ty liên kết với số tiền 5,94 tỷ đồng. Lợi nhuận trên báo cáo hợp nhất lỗ 7,01 tỷ đồng nguyên nhân từ việc phải hợp nhất kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty CP đầu tư thủy điện An Pha là Công ty con bị lỗ 8,68 tỷ đồng với chi phí lãi vay 12,1 tỷ đồng chiếm tỷ trọng chủ yếu.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2020 - 2025:

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 62 cuộc họp, Hội đồng quản trị đã ban hành 75 nghị quyết, quyết định nhằm triển khai thực hiện nghị quyết của đại hội cổ đông thường niên năm 2024, chủ yếu là các vấn đề quan trọng phục vụ kịp thời công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển và công tác tài chính.

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	01/2020/NQ-HĐQT	17/8/2020	Nghị quyết thông qua việc phát hành bảo lãnh tạm ứng 14.908.000.000 đồng theo Hợp đồng TCXD số 06/HĐKT-XD/HBM ngày 27/12/2010 và Phụ lục HĐ ngày 18/8/2020 thi công CT HCN Bản Mòng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Thanh Xuân
2	02/2020/NQ-HĐQT	08/9/2020	Nghị quyết thông qua việc phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - CN Thanh Xuân - gói thầu 01-ĐM-IAM, 04-ĐM-IAM
3	02A/2020/NQ-HĐQT	08/9/2020	Nghị quyết sử dụng nguồn dự phòng nợ phải thu khó đòi để bù đắp các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi
4	03/2020/NQ-HĐQT	13/10/2020	Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
5	04/2020/NQ-HĐQT	09/11/2020	Nghị quyết thống nhất điều chỉnh giám tỷ lệ sở hữu của Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam tại Công ty CP Đầu tư thủy điện Anpha từ 51% xuống 46% vốn điều lệ Công ty CP Đầu tư thủy điện Anpha
6	05/2020/NQ-HĐQT	25/11/2020	Nghị quyết phê duyệt, thông qua các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam với các bên có liên quan với người nội bộ trong năm 2020

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung
7	06/2020/NQ-HĐQT	22/12/2020	Nghị quyết thông qua việc ký hợp đồng tổng thầu xây lắp dự án “Thủy điện Bình Long, tỉnh Cao Bằng” giữa Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam với Công ty CP Năng lượng tái tạo Bình Long
8	07/2020/NQ-HĐQT	29/12/2020	Nghị quyết thông qua việc ký hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Người nội bộ, bên có liên quan, người có liên quan của người nội bộ để thanh toán cho các nhà thầu thi công CT Bản Mòng, CT Bình Long, CT Nậm Hóa 1, CT Tân Mỹ
9	07A/2021/NQ-HĐQT	16/01/2021	Nghị quyết thông qua phương án kinh doanh thi công xây lắp “Dự án thủy điện Bình Long” thuộc hợp đồng tổng thầu xây lắp số 1509/2020/HĐXL/BL-MECO ngày 15/9/2020 giữa Công ty CP Năng lượng tái tạo Bình Long và Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam
10	08/2021/NQ-HĐQT	22/02/2021	Nghị quyết thông qua việc chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
11	09/2021/NQ-HĐQT	02/3/2021	Nghị quyết phê duyệt, thông qua các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam với các bên liên quan trong năm 2021
12	10/2021/NQ-HĐQT	29/3/2021	Nghị quyết thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
13	11/2021/NQ-HĐQT	29/3/2021	Nghị quyết thống nhất thoái toàn bộ vốn của Công ty CP Cơ điện và Xây dựng Việt Nam đã đầu tư vào Công ty CP Xây dựng thủy lợi Meco Sài Gòn
14	12/2021/NQ-HĐQT	19/4/2021	Nghị quyết thanh lý hợp đồng góp vốn với Chi nhánh Hà Tây - CTCP Tập đoàn Nam Cường Hà Nội để thoái vốn tại Dự án Khu đô thị mới Dương Nội - Quận Hà Đông
15	08/2021/QĐ-HĐQT	19/4/2021	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Trần Hải Anh
16	09/2021/QĐ-HĐQT	19/4/2021	Quyết định bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Ngọc Hưng
17	13/2021/NQ-HĐQT	20/8/2021	Nghị quyết thông qua việc chốt Danh sách cổ đông để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để đổi tên Công ty

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung
18	14/2021/NQ-HĐQT	10/9/2021	Nghị quyết lùi thời gian thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản do thực hiện giãn cách XH theo chỉ thị 20/CT-UBND ngày 06/9/2021 của UBND TP. Hà Nội
19	24/2021/QĐ-HĐQT	21/09/2021	Quyết định về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
20	15/2021/NQ-HĐQT	27/9/2021	Nghị quyết thông qua việc bảo lãnh, vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành.
21	16/2021/NQ-HĐQT	11/11/2021	Nghị quyết sửa đổi Điều lệ hoạt động do đổi tên Công ty
22	27/2021/QĐ-HĐQT	23/11/2021	Quyết định bổ nhiệm ông Trần Hải Anh giữ chức vụ Người phụ trách quản trị kiêm thư ký Công ty
15	28/2021/QĐ-HĐQT	23/11/2021	Quyết định bổ nhiệm ông Phạm Hồng Sáng giữ chức vụ Phụ trách kiểm toán nội bộ
23	17/2021/NQ-HĐQT	07/12/2021	Nghị quyết thống nhất thoái toàn bộ số vốn của Công ty đã đầu tư vào Công ty CP Bất động sản Meco (Công ty con)
24	18/2021/NQ-HĐQT	23/12/2021	Nghị quyết giao Tổng giám đốc thực hiện xử lý công nợ tồn đọng trước thời điểm lập BCTC quý 4 năm 2021
25	19/2022/NQ-HĐQT	13/01/2022	Nghị quyết thông qua việc chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ 2022
26	02/2022/QĐ-HĐQT	14/01/2022	Quyết định bổ nhiệm ông Trịnh Thái Sơn giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty
27	02A/2022/QĐ-HĐQT	15/01/2022	Quyết định phân công nhiệm vụ Ban Tổng giám đốc
28	19A/2022/NQ-HĐQT	08/02/2022	Nghị quyết thông qua việc xin cấp giới hạn bảo lãnh và vay vốn tín dụng tại BIDV Thanh Xuân
29	06/2022/QĐ-HĐQT	11/02/2022	Quyết định thành lập Ban chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
30	20/2022/NQ-HĐQT	17/02/2022	Nghị quyết thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
31	21/2022/NQ-HĐQT	15/3/2022	Nghị quyết sửa đổi Điều lệ hoạt động do thay đổi thông tin Công ty

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung
32	07A/2022/QĐ-HĐQT	30/3/2022	Quyết định thông qua kế hoạch xử lý thu hồi tạm ứng phục vụ thi công các công trình, dự án của Công ty và các Công ty con
33	22/2022/NQ-HĐQT	22/4/2022	Nghị quyết phê duyệt, thông qua các hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan trong năm 2022
34	23/2022/NQ-HĐQT	18/5/2022	Nghị quyết ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ
35	24/2022/NQ-HĐQT	0/6/2022	Nghị quyết về việc bảo lãnh khoản vay
36	25/2022/NQ-HĐQT	29/6/2022	Nghị quyết thống nhất thoái toàn bộ vốn của Công ty đã đầu tư vào Công ty con
37	14/2022/QĐ-HĐQT	24/8/2022	Quyết định thành lập Ban Thu hồi công nợ
38	28/2022/NQ-HĐQT	05/9/2022	Nghị quyết thay đổi người đại diện vốn góp tại Công ty cổ phần Cơ điện và Xây dựng Hòa Bình
39	15/2022/QĐ-HĐQT	28/9/2022	Quyết định phân công cán bộ tham gia Ban quản trị Cụm nhà chung cư Meco Complex 102 Trường Chinh
40	29/2022/NQ-HĐQT	21/10/2022	Nghị quyết thông qua việc thanh lý Hợp đồng kiểm toán số HĐKT/BDO/2022.146 ngày 23/6/2022 với Công ty TNHH Kiểm toán BDO
41	30/2022/NQ-HĐQT	22/11/2022	Nghị quyết thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cung cấp dịch vụ kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022
42	31/2022/NQ-HĐQT	22/12/2022	Nghị quyết thông qua việc mua cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư Thủy điện Anpha và Công ty cổ phần Năng lượng Tái tạo Bình Long bằng việc nhận chuyển nhượng từ ông Nguyễn Ngọc Bình - Chủ tịch HĐQT
43	32/2022/NQ-HĐQT	22/12/2022	Nghị quyết thông qua việc ký hợp đồng thi công dự án Hồ Tùng Mậu với Công ty cổ phần Xây dựng MCG
44	33/2022/NQ-HĐQT	26/12/2022	Nghị quyết thông qua Bù trừ công nợ
45	34/2022/NQ-HĐQT	27/12/2022	Nghị quyết thông qua xóa nợ bằng nguồn trích lập dự phòng phải thu khó đòi
46	35/02/NQ-HĐQT	27/12/2022	Nghị quyết thông qua xử lý hàng tồn kho bằng nguồn trích lập dự phòng

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung
47	36/2022/NQ-HĐQT	27/12/2022	Nghị quyết thông qua trích lập dự phòng bổ sung, xử lý công nợ, tài sản, tổn thất tài chính và hoàn nhập dự phòng
48	37/2022/NQ-HĐQT	31/12/2022	Nghị quyết thông qua các nội dung trích lập dự phòng bổ sung phải thu khó đòi
49	38/2023/NQ-HĐQT	27/02/2023	Nghị quyết phê duyệt, thông qua các hợp đồng/giao dịch với các bên liên quan trong năm 2023
50	39/2023/NQ-HĐQT	29/3/2023	Nghị quyết thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
51	40/2023/NQ-HĐQT	30/3/2023	Nghị quyết thông qua việc liên danh với Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác tài sản Thiên Nam ký hợp đồng thi công gói thầu “Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật - Dự án Vân Từ”
52	04/2023/QĐ-HĐQT	07/4/2023	Quyết định thành lập Ban chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
53	41/2023/NQ-HĐQT	25/4/2023	Nghị quyết gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
54	42/2023/NQ-HĐQT	22/5/2023	Nghị quyết thông qua việc sử dụng tài sản đảm bảo để bảo lãnh cho Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác tài sản Thiên Nam vay vốn tại BIDV Hà Thành theo HĐTD 03A/HĐTD ngày 06/3/2023
55	43/2023/NQ-HĐQT	24/5/2023	Nghị quyết thông qua việc sử dụng tài sản đảm bảo để bảo lãnh cho Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác tài sản Thiên Nam vay vốn tại BIDV Hà Thành theo HĐTD 03A/HĐTD ngày 06/3/2023 (bổ sung nội dung để công bố thông tin theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)
56	44/2023/NQ-HĐQT	26/5/2023	Nghị quyết thông qua việc sử dụng tài sản đảm bảo để bảo lãnh cho Công ty cổ phần Quản lý và Khai thác tài sản Thiên Nam vay vốn tại BIDV Hà Thành theo HĐTD 03A/HĐTD ngày 06/3/2023 (tiếp tục bổ sung nội dung để công bố thông tin theo yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)
57	45/2023/NQ-HĐQT	06/6/2023	Nghị quyết thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung
58	46/2023/NQ-HĐQT	07/6/2023	Nghị quyết thông qua việc Hủy danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (ngày ĐKCC: 21/4/2023) theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V728/2023-MCG/VSD-ĐK ngày 25/4/2023 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp
59	47/2023/NQ-HĐQT	08/6/2023	Nghị quyết thông qua việc chốt lại danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023
60	07/2023/QĐ-HĐQT	30/6/2023	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Trịnh Thái Sơn kể từ ngày 01/7/2023
61	48/2023/NQ-HĐQT	06/9/2023	Nghị quyết thông qua phương án kinh doanh chứng khoán
62	09/2023/QĐ-HĐQT	02/8/2023	Quyết định phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc
63	49/2023/NQ-HĐQT	22/9/2023	Nghị quyết thông qua phương án bù một phần lỗ lũy kế của Công ty mẹ và hợp nhất bằng nguồn quỹ đầu tư phát triển
64	50/2023/NQ-HĐQT	20/12/2023	Nghị quyết thống nhất thoái toàn bộ vốn của Công ty đã đầu tư vào Công ty con - CTCP Cơ khí Văn Lâm
65	51/2023/NQ-HĐQT	31/12/2023	Nghị quyết trích lập dự phòng phải thu khó đòi, dự phòng giảm giá hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2023
66	52/2024/NQ-HĐQT	24/01/2024	Nghị quyết phê duyệt, thông qua ký kết hợp đồng/giao dịch với công ty con, các bên liên quan, người có liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2024
67	53/2024/NQ-HĐQT	25/01/2024	Nghị quyết thông qua: - Ký hợp đồng hợp tác đầu tư với Công ty TNHH Đầu tư Linh Việt Nam - Cho Công ty TNHH Đầu tư Linh Việt Nam vay 3 tỷ
68	54/2024/NQ-HĐQT	15/02/2024	Nghị quyết thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
69	55/2024/QĐ-HĐQT	12/3/2024	Nghị quyết thông qua thời gian, địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
70	56/2024/NQ-HĐQT	25/3/2024	Nghị quyết thông qua cho Công ty TNHH Đầu tư Linh Việt Nam vay tiền phục vụ nhu cầu kinh doanh và đầu tư của Công ty TNHH Đầu tư Linh Việt Nam

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày tháng	Nội dung
71	57/2024/NQ-HĐQT	28/3/2024	Nghị quyết thông qua việc tham gia góp vốn thành lập Công ty cổ phần Đầu tư, Kinh doanh dịch vụ Vui chơi giải trí LTM Quảng Bình
72	58/2024/NQ-HĐQT	26/4/2024	Nghị quyết thông qua chủ trương cho Công ty TNHH Đầu tư Linh Việt Nam vay vốn phục vụ nhu cầu kinh doanh và đầu tư của Công ty TNHH Đầu tư Linh Việt Nam (mức tối đa: 5 tỷ đồng)
73	59/2024/NQ-HĐQT	09/12/2024	Nghị quyết về việc thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động của Chi nhánh miền Trung
74	59A/2024/NQ-HĐQT	31/12/2024	Nghị quyết về việc thông qua các nội dung trích lập dự phòng năm 2024

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2020 - 2025:

Hội đồng quản trị đã thường xuyên bám sát hoạt động hàng ngày và trên các địa bàn thực hiện dự án của Công ty, chỉ đạo giám sát Ban điều hành và cán bộ quản lý triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị trong các hoạt động sản xuất kinh doanh; Trực tiếp kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc, định hướng, chỉ đạo các công việc quan trọng cấp bách của Công ty. Đa số các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp hội đồng quản trị với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên Hội đồng quản trị vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ được giao theo phân công nhiệm vụ, cụ thể:

- Chủ tịch đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo luật doanh nghiệp, điều lệ và quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc lập và thực hiện chương trình công tác năm, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên Hội đồng quản trị, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các nghị quyết, quyết định, thông báo của Hội đồng quản trị.

- Thành viên hội đồng quản trị độc lập đã có những đóng góp tích cực trong quá trình hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty, cùng Hội đồng quản trị quản lý, giám sát hoạt động điều hành kinh doanh.

- Các thành viên Hội đồng quản trị được giao phụ trách các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty cũng đã nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

3. Công tác giám sát đối với Ban Tổng giám đốc:

- Trong điều kiện hoạt động của công ty không ít khó khăn nhưng Ban tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành, trực tiếp triển khai thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong nhiệm kỳ đã không đạt kế hoạch đề ra.

- Trong năm 2025 dự báo tiếp tục sẽ còn có nhiều thách thức và trước những yêu cầu phát triển mới, Ban tổng giám đốc vẫn cần phải tiếp tục rà soát, hoàn thiện và nâng cao khả năng chuyên môn, chủ động sáng tạo hơn nữa để tăng hiệu quả, tiến độ, chất lượng trong công tác quản lý điều hành doanh nghiệp; Ban Tổng giám đốc cần nghiêm túc đánh giá nguyên nhân khách quan, chủ quan trong công tác điều hành sản xuất kinh năm 2024, đề ra các giải pháp, tháo gỡ các khó khăn, quyết tâm và nỗ lực nhiều hơn nữa để thực hiện tốt các chiến lược, mục tiêu và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao phó.

PHẦN II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025 Hội đồng quản trị đã nỗ lực duy trì sản xuất và chuẩn bị các nguồn lực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2025 - 2030 phát triển bền vững theo chiều sâu, cụ thể:

1. Tầm nhìn:

Tập trung vào hai lĩnh vực chính Năng lượng và Bất động sản. Phấn đấu đến năm 2030 là đơn vị nằm trong Top 100 về Năng lượng và Bất động sản.

2. Sứ mệnh:

Mang đến các sản phẩm an toàn về năng lượng và bất động sản bằng giá trị chân thực của trí tuệ.

3. Chiến lược:

- Tiếp tục đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực Năng lượng và bất động sản, đặc biệt chú trọng vào các dự án năng lượng gió, năng lượng mặt trời.

- Phát huy nguồn lực sẵn có bằng việc tham gia quản lý, thi công các dự án năng lượng, Bất động sản, Hạ tầng kỹ thuật, cung cấp thiết bị.

4. Kế hoạch 5 năm 2025 - 2030:

4.1. Giai đoạn từ năm 2025 - 2026:

- Đối với đầu tư: Hoàn thành xong quá trình chuẩn bị đầu tư của tối thiểu 50 MW Năng lượng và dự án khoảng 30.000m² sàn bất động sản.

- Tổ chức khai thác có hiệu quả phần diện tích thuộc sở hữu của Công ty tại dự án 102 Trường Chinh.

- Thực hiện các thủ tục ghi nhận tài sản trên đất của dự án 102 Trường Chinh.
- Đầu tư trường học theo hình thức xã hội hóa tại khu đất 2.7000m² tại dự án 102 Trường Chinh.
- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.
- Thực hiện các biện pháp nhằm khai thác có hiệu quả các khoản đầu tư.

4.2. Giai đoạn từ năm 2026 - 2028:

- Đối với sản xuất: Sản lượng và doanh thu sản xuất tăng trưởng tối thiểu 10%, lợi nhuận sản xuất tăng trưởng tối thiểu 10%. Đảm bảo đủ nguồn chi trả trên toàn hệ thống.
- Đối với đầu tư: Hoàn thành cơ bản đầu tư của ít nhất 100 MW thủy điện và 50.000m² sàn bất động sản.
- Đối với tài chính: bắt đầu thu lời đầu tư qua các dự án đầu tư.

4.3. Giai đoạn từ năm 2028 - 2030:

- Đối với sản xuất: Tập trung vào các dự án công ty trực tiếp làm chủ đầu tư, tuy nhiên doanh thu toàn hệ thống vẫn đảm bảo tăng trưởng tối thiểu 10%, lợi nhuận sản xuất tăng trưởng 10%.
- Đối với Đầu tư: Chuẩn bị đủ cho quá trình đầu tư trong nhiệm kỳ mới với ít nhất 100 MW năng lượng và 150.000m² bất động sản.
- Đối với tài chính: Chuẩn bị đủ năng lực tài chính đảm bảo cho tối thiểu các dự án đầu tư.
- Đưa cổ phiếu MCG đạt về giá trị 10.000đ và bắt đầu trả cổ tức.

Kính thưa toàn thể quý vị cổ đông!

Trên đây là kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Mặc dù trong năm 2024 và những năm tiếp theo sẽ còn có khó khăn, song HĐQT cũng tin tưởng rằng với sự phấn đấu, đoàn kết và trách nhiệm Hội đồng quản trị sẽ hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Kính chúc quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Bình

BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG

Ban điều hành (BDH) Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG (MCG E&R) xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo gồm hai phần như sau:

- Thực hiện kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2024;
- Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025;

Nội dung cụ thể như sau:

I. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2024.

1. Thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 được thể hiện qua bảng số liệu sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Hợp nhất		
		Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% Hoàn thành kế hoạch
		1	2	3= 2/1
1	SẢN LƯỢNG	125,482	40,64	32,39%
-	Xây dựng	96,452	0,70	0,73%
-	SX công nghiệp; thương mại và dịch vụ	29,030	39,94	137,57%
2	DOANH THU	161,691	45,03	27,85%
-	Xây dựng	130,660	5,10	3,90%
-	SX công nghiệp; thương mại và dịch vụ	29,030	39,94	137,57%
-	Nguồn khác	2,000		
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	1,53	-7,01	

* Thi công xây lắp:

- Công trình thủy điện Nậm Hóa 1, tỉnh Sơn La sản lượng thực hiện không đạt sản lượng kế hoạch năm 2024. Việc chậm tiến độ do Chủ đầu tư chưa GPMB xong nên chưa thi công nút công dẫn dòng được;
- Công trình thủy điện Bình Long đã hoàn thành công tác quyết toán với Chủ Đầu tư.

1.1. Sản xuất cơ khí:

- Công trình thủy điện Nậm Hóa 1 đã hoàn thành 100% công tác chế tạo, lắp đặt. Hiện tại chưa thử tải được do Chủ đầu tư chưa ĐB GPMB xong dẫn đến chưa nút công dẫn dòng được nên chưa tích nước để thử tải và nghiệm thu hoàn thành được;

- 1.2. Doanh thu sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ sản lượng đạt 137.57%, doanh thu đạt 137.57% kế hoạch năm 2024 do công trình thủy điện Nậm Hóa 2 đã khắc phục được sự cố và hoàn thành vượt kế hoạch.
- 1.3. Đầu tư các dự án: Dự án BĐS 102 Trường Chinh (Meco Complex) đã hoàn thành từ năm 2014 tiếp tục mang lại nguồn thu cho công ty trong công tác cho thuê văn phòng, thương mại, kinh doanh điện sinh hoạt; Đang hoàn thiện các giấy tờ văn bản pháp lý xin chuyển đổi một phần chức năng tòa văn phòng HH1B sang nhà ở để bán.

2. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Công ty đã hoàn thành được một số các chỉ tiêu đề ra tại Đại hội cổ đông năm 2024. Tuy nhiên có một số công việc gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai do các nguyên nhân chủ yếu sau:

- Nguyên nhân khách quan:

- + Công trình thủy điện Nậm Hóa 1 bị chậm do công tác DB GPMB của chủ đầu tư chậm dẫn đến một số hạng mục bị chậm tiến độ theo;
- + Các chính sách tại địa phương liên quan đến hoạt động đầu tư chính sách về giải phóng mặt bằng cho các dự án khó khăn phức tạp, kéo dài thời gian hoàn thành công trình ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ hoàn thành dự án, tăng chi phí, thời hạn vay và trả nợ... của doanh nghiệp.
- + Công trình điện gió mới đưa vào quy hoạch Điện 8 nên chưa thể tiến hành triển khai theo kế hoạch.

- Nguyên nhân chủ quan:

- + Quá trình đấu thầu, tìm kiếm dự án gặp khó khăn dẫn tới không có được dự án để thi công;
- + Năng lực Công ty giảm sút sau đại dịch covid: Máy móc thiết bị thi công lạc hậu, cắt giảm nhân lực;
- + Doanh thu lĩnh vực kinh doanh bất động sản gặp khó khăn là do thủ tục pháp lý chuyển đổi một phần chức năng tòa văn phòng HH1B sang nhà ở để bán còn gặp vướng mắc về chính sách chung của các cơ quan quản lý nhà nước. Công ty lập kế hoạch thúc đẩy nhanh công tác hoàn thành thủ tục chuyển đổi trong năm 2025 để sớm ghi nhận phần doanh thu.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2025.

1. Kế hoạch SXKD năm 2025 của Công ty.

Căn cứ vào khả năng, năng lực SXKD của công ty và các hợp đồng đã ký với đối tác, HĐQT và BDH Công ty xây dựng kế hoạch SXKD cho năm tài chính 2025 (niên độ kế toán từ ngày 01/01/2025 đến hết 31/12/2025) như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Hợp nhất		
		Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Ghi chú
		1	2	
1	SẢN LƯỢNG	40,64	97,28	
-	Xây dựng	0,70	12,91	
-	SX công nghiệp; thương mại và dịch vụ	39,94	84,37	
2	DOANH THU	45,03	131,10	
-	Xây dựng	5,10	46,73	
-	SX công nghiệp; thương mại và dịch vụ	39,94	84,37	
3	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	-7,01	0,55	

2. Kế hoạch đầu tư năm 2025 của Công ty.

Để thực hiện thành công kế hoạch năm 2025 được Đại hội cổ đông, HĐQT thông qua, Công ty đề ra các giải pháp cần thiết để hoàn thành các mục tiêu, cụ thể sau:

2.1. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

2.1.1. Về điều hành trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tập trung chỉ đạo và điều hành thi công xây lắp Dự án thủy điện Nậm Hóa 1, hoàn thành và phát điện thương mại khi công tác ĐB GPMB đáp ứng yêu cầu.
- Ghi nhận tài sản đủ điều kiện trên đất của dự án 102 Trường Chinh.
- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh thời gian hoàn thiện thủ tục pháp lý chuyển đổi một phần chức năng khối văn phòng của dự án 102 Trường Chinh thành nhà ở để bán.
- Tập trung chỉ đạo và điều hành thi công xây lắp các dự án về bất động sản:
 - Cụm công nghiệp làng nghề Vân Từ, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội;
 - Hoàn thành các hợp đồng tư vấn kỹ thuật, quản lý dự án.
- Tham gia thi công các công việc trong các công ty cùng hệ thống, các công việc mới để nâng cao sản lượng và doanh thu;
- Tập trung phát triển kinh doanh thương mại.

2.1.2. Đầu tư 2025:

- Tiếp tục xin đầu tư và điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi mục đích sử dụng ô đất 3.000m² tại dự án 102 Trường Chinh.
- Tìm kiếm các dự án đầu tư khác như: Bất động sản, năng lượng sạch và dự án thủy điện và thủy lợi.

2.1.3. Về công tác tài chính:

- Cân đối tài chính kịp thời, ưu tiên các dự án trọng điểm và có hiệu quả rõ ràng.
- Thành lập các ban chuyên trách để quyết định phê duyệt, bổ sung nhân sự, công cụ, biện pháp thu hồi công nợ nhằm tăng cường hiệu quả của công tác thu hồi công nợ.

2.2. Hoàn thiện hệ thống quản lý và nhân sự Công ty:

- Tiếp tục xây dựng văn hóa và giữ vững thương hiệu MCG E&R.
- Hoàn thiện quy chế tài chính, quy chế khoán quản, quy chế lương thưởng.

2.3. Công tác quản trị:

- Quản trị Nhân sự: Theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phân công quản lý phụ trách theo lĩnh vực, ngành, khối nhằm đánh giá chính xác năng lực và hiệu quả thực hiện công việc.
- Quản trị tài chính: Xây dựng kế hoạch tài chính gắn liền với công tác quản trị chi phí, quản trị rủi ro của từng dự án.
- Quản trị tài sản: Xây dựng kế hoạch sử dụng tài sản phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh, kiên quyết xử lý các tài sản khai thác không hiệu quả.
- Quản trị kế hoạch sản xuất: Bám sát chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hưng



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính trình: Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG, Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo tình hình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Năng lượng và Bất động sản MCG trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 gồm 3 nội dung như sau:

- Tình hình hoạt động của ban kiểm soát năm 2024
- Kết quả giám sát các mặt hoạt động năm 2024
- Kế hoạch công tác năm 2025 của Ban kiểm soát

PHẦN I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện kế hoạch của Công ty năm 2024, đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty. Trực tiếp làm việc với Ban lãnh đạo trong Công ty nhằm phát hiện những rủi ro; thiếu sót để kiến nghị những giải pháp phù hợp đối với Ban lãnh đạo, ban điều hành Công ty và các đơn vị;

Theo dõi, kiểm tra việc xây dựng quy chế, quy định của Công ty và việc thực hiện các quy chế, quy định đã ban hành;

Năm 2024 lựa chọn công ty kiểm toán là Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

Thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh (quý, 6 tháng và một năm) của Công ty, xem xét các chỉ số, tỷ trọng;

Tham gia rà soát kiểm tra một số công trình công ty thi công chưa hoàn thành như: Nậm Hóa 1, Suối Choang;

Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

*** Thương mại và sản xuất công nghiệp:**

Doanh thu sản xuất công nghiệp, thương mại và dịch vụ sản lượng đạt 137.57%, doanh thu đạt 137.57% kế hoạch năm 2024 do công trình thủy điện Nậm Hóa 2 đã khắc phục được sự cố và hoàn thành vượt kế hoạch.

*** Đầu tư các dự án:**

Dự án BĐS 102 Trường Chinh (Meco Complex) đã hoàn thành từ năm 2014 tiếp tục mang lại nguồn thu cho công ty trong công tác cho thuê văn phòng, thương mại, kinh doanh điện sinh hoạt; Đang hoàn thiện các giấy tờ văn bản pháp lý xin chuyển đổi một phần chức năng toà văn phòng HH1B sang nhà ở để bán.

*** Về công tác thu hồi nợ:**

- Đã Thực hiện các biện pháp, giải pháp như trực tiếp, gián tiếp, thông qua các văn phòng luật để thu hồi công nợ. Công tác thu hồi công nợ cũ đạt kết quả tốt. Các công trình tồn đọng lâu năm phải trích lập dự phòng và gặp nhiều khó khăn trong việc thu hồi nợ đã từng bước tháo gỡ.

- Sắp xếp, tổ chức và cơ cấu lại bộ máy nhân sự nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tại từng thời điểm;

- Hoạt động của Ban điều hành Công ty trong năm 2024 đã chưa hoàn thành được chỉ tiêu doanh thu theo kế hoạch mà Đại hội cổ đông đã đề ra. Kết quả kinh doanh của tập đoàn vẫn tiếp tục bị lỗ, lợi nhuận trên báo cáo hợp nhất lỗ, khoản lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2024 là 441.321.252.547 VND; Hoạt động không hiệu quả của công ty con, công ty liên kết, doanh thu thi công xây dựng các công trình thủy điện giảm. Sự khó khăn chung của nền kinh tế, các vướng mắc từ thủ tục pháp lý chung của nhà nước mà Công ty chưa hoàn thành được một số công trình dở dang và đánh giá, triển khai thi công cho các dự án mới trong năm 2024.

II. Tình hình hoạt động SXKD và tài chính năm 2024:

Trên cơ sở thông tin, tài liệu về các công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty do Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng Công ty cung cấp được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C, kiểm tra chấp thuận có ý kiến ngoại trừ, các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc kiểm tra, soát xét và đưa ra nhận xét đánh giá sau:

Báo cáo tài chính hợp nhất được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của đơn vị tại thời điểm 31/12/2024 được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán, kiểm tra chấp thuận và có ý kiến ngoại trừ: tại thời điểm lập Báo cáo này, Chúng tôi không thể xác nhận đầy đủ hoặc kiểm tra bằng các thủ tục kiểm toán thay thế đối với số dư các khoản công nợ phải thu, phải trả tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 .

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đồng thời phù hợp các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

1. Tình hình tài chính của Công ty năm 2024:

Đơn vị tính: đồng

Stt	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A -	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		97.495.267.265	112.804.969.983
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	5.096.837.970	11.326.533.872
1.	Tiền	111		5.096.837.970	6.434.413.946
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	4.892.119.926
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		906.801.515	-
1.	Chứng khoán kinh doanh	121	V.2a	1.128.905.891	-
2.	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	V.2a	(222.104.376)	-
3.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		43.478.517.745	54.119.384.151
1.	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	46.590.605.262	53.101.481.672
2.	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	11.281.258.844	17.207.295.183
5.	Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	9.333.020.468	1.333.020.468
6.	Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	67.460.324.275	74.903.098.365
7.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(91.186.691.104)	(92.425.511.537)
IV.	Hàng tồn kho	140	V.8	44.152.104.546	42.244.485.858
1.	Hàng tồn kho	141		44.152.104.546	42.244.485.858
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		3.861.005.489	5.114.566.102
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		38.158.712	125.814.104
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.822.239.970	4.988.145.191
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	606.807	606.807
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.231.709.965.226	1.206.875.029.026
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		7.000.000	-
6.	Phải thu dài hạn khác	216	V.12	7.000.000	-
II.	Tài sản cố định	220		235.493.905.593	249.327.008.227
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	235.493.905.593	249.327.008.227
	Nguyên giá	222		387.255.173.918	385.486.783.009
	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(151.761.268.325)	(136.159.774.782)
III.	Bất động sản đầu tư	230	V.10	91.756.249.478	97.959.606.366
	Nguyên giá	231		117.774.019.565	132.036.029.974
	Giá trị hao mòn lũy kế	232		(26.017.770.087)	(34.076.423.608)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240		892.799.311.060	847.136.810.827

1.	Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	892.799.311.060	847.136.810.827
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	250		11.613.900.149	12.449.500.574
3.	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	19.891.470.000	19.891.470.000
4.	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2b	(8.277.569.851)	(7.441.969.426)
5.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI.	Tài sản dài hạn khác	260		39.598.946	2.103.032
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261		39.598.946	2.103.032
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.329.205.232.491	1.319.679.999.009
	NGUỒN VỐN				
C -	NỢ PHẢI TRẢ	300		1.097.356.305.189	1.080.815.804.933
I.	Nợ ngắn hạn	310		420.016.903.189	397.603.645.933
1.	Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.13	125.441.294.218	122.879.328.294
2.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.14	13.024.604.848	13.049.905.146
3.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	2.241.562.825	2.097.471.151
4.	Phải trả người lao động	314		897.079.946	1.224.916.339
5.	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	174.876.529.159	156.856.742.374
9.	Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17a	92.300.143.096	93.753.472.096
10.	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.18a	3.954.062.564	400.640.000
12.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		7.281.626.533	7.341.170.533
II.	Nợ dài hạn	330		677.339.402.000	683.212.159.000
7.	Phải trả dài hạn khác	337	V.17b	129.219.000.000	136.800.000.000
8.	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.18b	548.120.402.000	546.412.159.000
D -	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		231.848.927.302	238.864.194.076
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.19	231.848.927.302	238.864.194.076
1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411		575.100.000.000	575.100.000.000
-	<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>575.100.000.000</i>	<i>575.100.000.000</i>
-	<i>Cổ phiếu ưu đãi</i>	<i>411b</i>		-	-
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		32.960.749.348	32.960.749.348
5.	Cổ phiếu quỹ	415		(73.426.398.513)	(73.426.398.513)
11.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(441.321.252.547)	(437.572.515.317)
-	<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>(437.572.515.317)</i>	<i>(437.572.515.317)</i>
-	<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>(3.748.737.230)</i>	-
12.	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13.	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		138.535.829.014	141.802.358.558
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.329.205.232.491	1.319.679.999.009

2. Kết quả SXKD năm 2024:

Stt	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	45.033.889.413	38.486.208.802
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		45.033.889.413	38.486.208.802
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.2	35.830.287.393	36.557.371.951
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		9.203.602.020	1.928.836.851
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	877.107.345	30.936.380.805
7.	Chi phí tài chính	22	VI.4	13.724.210.077	16.690.252.720
	Trong đó: chi phí lãi vay	23		12.102.785.667	14.260.801.826
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9.	Chi phí bán hàng	25		-	-
10.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	3.421.168.570	30.661.847.212
11.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(7.064.669.282)	(14.486.882.276)
12.	Thu nhập khác	31	VI.6	224.603.148	14.918.083.051
13.	Chi phí khác	32	VI.7	175.200.640	1.081.426.886
14.	Lợi nhuận khác	40		49.402.508	13.836.656.165
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(7.015.266.774)	(650.226.111)
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		-	-
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.8	-	382.470.319
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(7.015.266.774)	(1.032.696.430)
19.	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		(3.748.737.230)	6.920.716.269
20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		(3.266.529.544)	(7.953.412.699)
21.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	(72)	133
22.	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.9	(72)	133

(Nguồn: Trích BCTC hợp nhất năm 2024)

Như vậy, năm 2024 chỉ tiêu doanh thu cũng như lợi nhuận không đạt được như kỳ vọng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đưa ra, lỗ thuần 3,75 tỷ VND của Tập đoàn, lỗ lũy kế của Tập đoàn là 441,3 tỷ; nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 322,5 tỷ ban kiểm soát đánh giá như sau:

1. Nguyên nhân khách quan:

- Năm 2024 là một năm khó khăn chung cho nền kinh tế thế giới; nợ xấu tăng và lạm phát vẫn duy trì ở mức cao, căng thẳng của các xung đột địa chính trị và phân mảnh công nghệ. Kinh tế Việt Nam trong năm 2024 cũng bị ảnh hưởng không nhỏ bởi tình hình kinh tế thế giới. Các động lực của nền kinh tế chưa phát huy được hiệu quả, đối mặt với nhiều khó khăn; sức chống chịu của nhiều doanh nghiệp đã đến mức tới hạn; hoạt động sản xuất, kinh doanh khó khăn, những ảnh hưởng do thay đổi trong chủ trương, chính sách của Nhà Nước;

- Công trình Thủy điện Nậm Hóa 1 chưa thi công được nút công dẫn dòng nên chưa tích nước được để thử tải thiết bị nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

- Hoạt động đầu tư đối với các dự án năng lượng như: Thủy điện Nậm Hóa 2 chưa sinh lời trong giai đoạn ngắn do phải gánh chi phí lãi vay, chi phí khấu hao lớn trong giai đoạn đầu phát điện thương mại; Thủy điện Nậm Hóa 1; Suối Choang chưa phát được điện thương mại;

- Các chính sách tại địa phương liên quan đến hoạt động đầu tư còn nhiều bất cập, nhất là công tác giải phóng mặt bằng của dự án gặp nhiều khó khăn dẫn đến kéo dài thời gian hoàn thành công trình ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ hoàn thành dự án, tăng chi phí, thời hạn vay và trả nợ... của doanh nghiệp.

2. Nguyên nhân chủ quan:

- Do nhà thầu phụ, trong quá trình thi công cũng gặp nhiều khó khăn vì thiên tai, dịch bệnh, đã ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực và nhân lực trong quá trình triển khai thi công;

- Công tác thu hồi công nợ gặp rất nhiều khó khăn do các doanh nghiệp đang nợ cũng gặp khó khăn dẫn đến công tác thu hồi công nợ bị ảnh hưởng, chưa đạt yêu cầu đề ra;

- Chưa thực hiện được thủ tục pháp lý chuyển đổi một phần chức năng tòa văn phòng HH1B sang nhà ở để bán còn gặp vướng mắc về chính sách chung của các cơ quan quản lý nhà nước nên chưa ghi nhận được phần doanh thu lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo kế hoạch đề ra;

- Do có sự thay đổi của một số chính sách trong năm 2023 khiến cho công tác đầu tư các dự án bị giãn tiến độ;

- Một số công trình dự án công ty dự kiến triển khai trong năm 2023-2024 không thực hiện được do Chủ đầu tư chưa hoàn thành thủ tục cấp phép xây dựng như Gói thầu thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp làng nghề Vân Từ, huyện Phú Xuyên Hà Nội.

- Chi phí tài chính lớn do tổn thất đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên kết hoạt động kinh doanh không hiệu quả;

- Vốn đầu tư tồn đọng ở các dự án chưa đi vào khai thác thương mại nên không thể tái sản xuất kinh doanh cũng như công tác thu xếp trả nợ vay.

- Công tác phân tích lập kế hoạch, cân đối nguồn vốn phục vụ các dự án còn chưa đáp ứng tiến độ thực hiện các dự án, công trình.

3. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

3.1. Từ những đánh giá và kiến nghị về kết quả hoạt động nêu trên, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Báo cáo của HĐQT và Ban điều hành Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã trình Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ BẤT ĐỘNG SẢN MCG
Địa chỉ: 102 Trường Chinh - Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 38694773 | Fax: (84-24) 3869 1568
Email: vanphong@mcger.com | Website: www.mcger.com

- Kiểm soát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong việc:
- + Thực hiện chiến lược của Công ty do Đại hội đồng cổ đông, HĐQT thông qua.
- + Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025
- + Sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông.
- + Chấp hành đúng điều lệ của Công ty.
- Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm cùng với việc kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán, công tác khác.

Trên đây là những nội dung cơ bản của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Ban kiểm soát xin kính trình đại hội!

Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đinh Thị Vân



BÁO CÁO

TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS NĂM 2024
PHƯƠNG ÁN TRẢ LƯƠNG, THÙ LAO CHO THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT,
PHỤ TRÁCH KIỂM TOÁN NỘI BỘ, PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ KIỂM THƯ KÝ CÔNG TY,
PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN NĂM 2025

I. Tiền lương, thù lao chi năm 2024:

1. Tổng tiền lương thù lao của Hội đồng quản trị năm 2024: 609.283.786đ

1.1. Tiền lương Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	TIỀN LƯƠNG KẾ HOẠCH	TIỀN LƯƠNG THỰC HIỆN	GHI CHÚ
1	Nguyễn Ngọc Bình	Chủ tịch HĐQT	624.000.000đ	491.783.786	Chuyên trách

1.2. Thù lao Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	THÙ LAO KẾ HOẠCH	THÙ LAO THỰC HIỆN	GHI CHÚ
	Tổng tiền thù lao		240.000.000	117.500.000	
1	Nguyễn Văn Huyền	TV HĐQT	60.000.000	30.000.000	Không chuyên trách
2	Trần Hải Anh	TV HĐQT	60.000.000	30.000.000	Không chuyên trách
3	Đỗ Quang Tuấn	TV HĐQT độc lập	60.000.000	30.000.000	Không chuyên trách
4	Trần Ngọc Chiến	TV HĐQT độc lập	60.000.000	27.500.000	Không chuyên trách

2. Tổng thù lao của Ban kiểm soát năm 2024: 39.000.000đ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	THÙ LAO KẾ HOẠCH	THÙ LAO THỰC HIỆN	GHI CHÚ
	Tổng tiền thù lao		78.000.000	39.000.000	
1	Đinh Thị Vân	TB BKS	30.000.000	15.000.000	Không chuyên trách
2	Hoàng Thị Kim Anh	TV BKS	24.000.000	12.000.000	Không chuyên trách
3	Nguyễn Thiết	TV BKS	24.000.000	12.000.000	Không chuyên trách

3. Tổng thù lao của PT kiểm toán nội bộ, PT quản trị kiêm thư ký, phụ trách CBTT năm 2024: 24.000.000đ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	THÙ LAO KẾ HOẠCH	THÙ LAO THỰC HIỆN	GHI CHÚ
	Tổng tiền thù lao		48.000.000	24.000.000	
1	Phạm Hồng Sáng	Phụ trách kiểm toán nội bộ	24.000.000	12.000.000	
2	Trần Hải Anh	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	24.000.000		TV HĐQT kiêm nhiệm
3	Nguyễn Ngọc Hưng	Phụ trách công bố thông tin	24.000.000	12.000.000	

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

STT	CHỨC DANH	TIỀN LƯƠNG/THÁNG	THÙ LAO/THÁNG	GHI CHÚ
1	Chủ tịch HĐQT	52.000.000	15.000.000	
2	Thành viên HĐQT	37.000.000	5.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	22.000.000	2.500.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát	12.000.000	2.000.000	

III. Kế hoạch thù lao Phụ trách kiểm toán nội bộ, phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty, phụ trách CBTT năm 2024:

STT	CHỨC DANH	TIỀN LƯƠNG/THÁNG	THÙ LAO/THÁNG	GHI CHÚ
1	Phụ trách kiểm toán nội bộ	15.000.000	2.000.000	
2	Phụ trách quản trị kiêm thư ký công ty	15.000.000	2.000.000	
3	Phụ trách công bố thông tin	12.000.000	2.000.000	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Bình